**MA TRẬN ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ – LỚP 9**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề (nội dung, chương)/Mức độ nhận thức** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| **Chương III**. Cuộc vận động tiến tới CMT8 năm 1945 | - Trình bày được sự ra đời của mặt trận Việt Minh.  - Nêu được các cuộc nổi dậy đầu tiên.  - Nêu được quá trình giành chính quyền trong cả nước.  - Trình bày được những hoạt động của mặt trận Việt Minh. | - Giải thích được việc Nhật đảo chính Pháp và hành động của chúng ta.  - Giải thích được việc Đảng và Bác ban hành Lệnh Tổng khởi nghĩa. | - Phân tích được tình hình thế giới và Đông Dương trong những năm 1939-1945.  - Phân tích chủ trương của Đảng trong việc tiến tới khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. | - Nhận xét được vai trò và những hoạt động của trận Việt Minh.  - Bài học giành chính quyền ở Hà Nội tác động đến giành chình quyền trong cả nước. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* |  |  |  |  |  |
| **Chương IV.** Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến. | - Nêu được những khó khăn của nước ta sau CMT8 năm 1945.  - Nêu được nội dung cơ bản hiệp đinh Sơ bộ 6/3/1946 và tạm ước 14/9/1046. | - Hiểu được nhân dân Nam bộ chống Pháp.  - Lý giải được việc nước ta chống vả giải quyết các thứ giặc. | - Phân tích được những thành quả của nước ta trong cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 − 1946).  - Phân tích nội dung Hiệp định Sơ bộ 6/3/1046. | Nhận xét được cách đánh giặc của Đảng và Bác thông qua Hiệp định Sơ bộ vá Tạm ước. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* |  |  |  |  |  |
| **Chương V.** Việt Nam từ cuối năm 1946 đến năm 1954. | - Nêu được nội dung đường lới kháng chiến.  -Trình bày được âm mưu của Pháp trong chiến dịch Việt Bắc Thu -Đông 1947.  - Nêu được nội dung đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng.  - Trình bày được diễn biến Điện Biên Phủ 1954. | - Hiểu được nguyên nhân thắng lợi chiến dịch Việt Bắc thu-đông 1950.  - Hiểu được việc Đảng ta đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện.  - Hiểu được phương hướng và phương châm chiến lược của ta trong Đông Xuân 1953-1954.  - Giải thích được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử cuộc kháng chiến chống Pháp. | - Phân tích được hoàn cảnh lịch sử mới trong chiến dịch Biên giới thu-đông 1950.  - So sánh kế hoạch Na va với các kế hoạch trước của các vị tướng trước đó. | - Đánh giá, ghi nhớ công lao của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong cuộc kháng chiến.  - Là học sinh học tập được những gì và làm gì cho đất nước ta hiện nay. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* |  |  |  |  |  |
| **Chương VI.** Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975. | - Biết được tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ ne vơ.  - Trình bày được hoàn cảnh, diễn biến, kết quả của phong trào “Đồng Khởi” 1959-1906).  - Biết được nội dung hiệp định Pari 1973. | - Lý giải được sự thành công của ta trong việc chiến đấu chống “Chiến tranh đặc biệt” và “Chiến tranh cục bộ”.  - Hiểu được chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ. | - So sánh “Chiến tranh đặc biệt” và “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam.  - Phân tích nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử cuộc kháng chống Mĩ cứu nước. | Nhật xét được chủ trưởng của Đảng ta giải phóng miền Nam trong năm 1975. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | 40% | 30% | 20% | 10% | Số câu  Số điểm: 10  Tỉ lệ : 100% |

**ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ – LỚP 9**

**Thời gian làm bài: 45’**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** (3,0 điểm)

***\* Chọn đáp án đúng nhất***(mỗi đáp án đúng 0,5 điểm).

**Câu 1:** Đội du kích Bắc Sơn là tiền thân của tổ chức nào dưới đây?

1. Cứu quốc quân. C. Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh
2. Mặt trận Việt Minh. D. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

**Câu 2:** Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập vào thời gian:

1. 22/12/1942. B. 22/12/1943. C. 22/12/1944. D. 22/12/1945.

**Câu 3**: Mặt trận Việt Minh ra đời vào ngày tháng năm nào?

1. 19/5/1940. B. 19/5/1941. C. 19/5/1942. D. 19/5/1943.

**Câu 4:** Ai là người sáng tác bài hát “Tiến quân ca”:

1. Văn Cao. B. Nam Cao. C. Phong Nhã. D. Phạm Tuyên.

**Câu 5:** Em hãy điền nội dung thích hợp nhất vào (…)

*“ Đồng Khởi đã giáng một đoàn nặng nề vào ………(1)……..của Mĩ ở miền Nam, gây tác động mạnh, làm lung lay tận gốc ……. ……(2)…….………”*

1. (1) chính sách thực dân cũ, (2) chính quyền phong kiến.
2. (1) chính sách thực dân, (2) chính quyền Ngô Đình Diệm.
3. (1) chính sách thực dân mới, (2) chính quyền Ngô Đình Diệm.
4. (1) chính sách thực dân Pháp, (2) chính quyền Ngô Đình Diệm.

**Câu 6:** Đại hội địa biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Việt Nam.

1. là nguồn sáng mới của cách mạng.
2. đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội.
3. hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Miền Nam.
4. là nguồn sáng cho toàn Đảng, toàn dân xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước.

**II. Phần tự luận:** (7,0 điểm).

**Câu 7**: (1,5 điểm) Em hãy trình bày ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Tám năm 1945?

**Câu 8**: (1,0 điểm) Nêu những nét chính về tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945?

**Câu 9**: (2,0 điểm)

1. Phân tích đường lối kháng chiến của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chốngthực

dân Pháp xâm lược (1945 – 1954)?

1. Trình bày nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp

xâm lược 1945 – 1954?

**Câu 10**:(1,5 điểm)

a. Âm mưu của Mĩ trong chiến lược “chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam (1961 – 1965)?

b. Theo em chiến tranh xâm lược kiểu mới của Mĩ (1954 – 1975) có điểm gì khác với

chiến tranh xâm lược kiểu cũ của thực dân Pháp (1945 – 1954) đã tiến hành ở Việt Nam?

**Câu 11**: (1,0 điểm) Nội dung ý nghĩa Hiệp định Pa-ri năm 1973, về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam?

*---------HẾT----------*

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1 đến 6 | |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 1A | 2C | 3B | 4A | 5C | 6D | | 3,0 |
| Câu 7 | a. Trong nước:  - Cách mạng tháng Tám là sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Nó đã Phá tan hai xiềng xích nô lệ Nhật – Pháp, đồng thời lật nhào chế độ phong kiến tồn tại ngót ngàn năm.  - Việt Nam từ một nước thuộc địa trở thành một nước độc lập dưới chế độ cộng hoà. Đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ thành người dân độc lập, tự do, làm chủ nước nhà.  b. Quốc tế:  - Cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa trên thế giới, đặc biệt nhân dân châu Á và châu Phi. | 0,5  0,25  0,25 |
| Câu 8 | \* Về chính trị:  - Miền Bắc, Hơn 20 vạn Quân Tưởng cùng bè lũ tay sai kéo vào âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng. Trong khi đó ở miền Nam 1 vạn quân Anh mở đường cho Pháp trở lại xâm lược nước ta.  - Trên đất nước ta lúc đó có 6 vạn quân Nhật. Nền độc lập bị đe dọa. Nhà nước cách mạng chưa được củng cố.  \* Kinh tế: Kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Hàng hóa khan hiếm giá cả tăng vọt. Tài chính kiệt quệ.  \* Văn hóa xã hội: Hơn 90% dân ta mù chữ. Các tệ nạn xã hội tràn lan: Mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc, nghiện hút... | 0,5  0,5  0,25  0,25 |
| Câu 9 | a, Đường lối kháng chiến của ta  - Đó là cuộc chiến tranh nhân dân: toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.  - Kháng chiến “toàn dân” tất cả mọi người tham gia kháng chiến, “toàn diện” trên tất cả các mặt trận: quân sự, kinh tế..  b, Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945 – 1954.  - Có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng với đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo. Lực lượng vũ trang ba thứ quân không ngừng được mở rộng, có hậu phương vững chắc.  - Sự đoàn kết chiến đấu của 3 nước Đông Dương. Sự giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô lực và các lượng dân chủ - tiến bộ trên thế giới. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| Câu 10 | a. Âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam (1961 – 1965):  - Âm mưu: Dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam. Phát huy tối đa vai trò của quân đội tay sai, sử dụng vũ khí, phương tiện chiến tranh do Mĩ cung cấp.  b, Điểm khác nhau giữa hình thức xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ so với kiểu cũ của Pháp: Nếu như thực dân Pháp sử dụng hình thức trực tiếp xâm lược Việt Nam. Thì đế quốc Mĩ lại sử dụng hình thức xâm lược gián tiếp thông qua chính quyền tay sai Việt Nam cộng hoà. | 1,0  0,5 |
| Câu 11: | \* Nội dung Hiệp định Paris:  - Hoa Kì và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.  - Hai bên ngừng bắn ở miền Nam, Hoa Kì cam kết chấm dứt mọi hoạt động quân sự chống miền Bắc Việt Nam.  - Cam kết không dính líu quân sự hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.  - Nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị của mình thông qua cuộc tổng tuyển cử tự do… | 0.25  0,25  0,25  0,25 |